

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ VÕ
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
§éc lẾp - Tù do - H¹nh phóc

Quế Võ, ngày 31 tháng 8 năm 2022

Sè: 43/2022/Q§ST-DS

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quang Tuyền

2. Bà Ngô Thùy Phương

Căn cứ vào các điều 217, 218, 219, 235 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Xét thấy: Nguyễn Văn Rót toan bé y^au c^uu kh^hi ki^hon [®]uíc qui [®]đnh t^hi [®]ióm c^u kho^hl^hn 1 §i^hou 217 c^ua Bé lu^hết tè t^hng d^hon s^u.

QUYẾT ĐỊNH

1. §×nh ch^h gi^hli quy^hót v^h ^hn d^hon s^u [®]· th^h lý sè 53/2022/TLST-DS ngày 09/12/2021 v^h vi^hóc Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Thu, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn Bùi Xá, xã Ninh Xá, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Đình Liệu, sinh năm 1974.

Bà Nguyễn Thị Thúy, sinh năm 1974.

Do ông Nguyễn Đình Liệu là đại diện ủy quyền.

Địa chỉ: Thôn Hữu Bằng, xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Ông Dương Minh Kiên - Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Dương Minh Nhâm - Đoàn luật sư tỉnh Bắc Giang. Địa chỉ: Số 80, đường Nguyễn Du, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Phạm Công Lanh, sinh năm 1974.

2. Bà Đào Thị Hương Thảo, sinh năm 1974.

Đại diện theo ủy quyền của bà Thảo là ông Phạm Công Lanh;

Cùng địa chỉ: Thôn Phùng Dị, xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

3. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Quế Võ, do ông Nguyễn Khắc Tuấn, Chức vụ: Phó Giám đốc phụ trách đại diện.

4. Chi cục thuế khu vực Tiên Du - Quế Võ; do bà Trịnh Thị Vân Anh, Trưởng chi cục thuế khu vực Tiên Du Quế Võ đại diện.

5. UBND xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; do ông Hoàng Ngọc Phà - Chủ tịch UBND xã Ngọc Xá đại diện.

6. UBND huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; do ông Đặng Văn Tuấn - Chủ tịch UBND huyện Quế Võ đại diện; vắng mặt.

7. Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Bắc Ninh; do ông Đàm Đình Định - Phó Giám đốc phụ trách đại diện theo pháp luật.

8. Ông Phạm Công Tuyên, sinh năm 1980; bà Vũ Thị Quyên, sinh năm 1985. Địa chỉ: Số 14, khu 2, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

9. Anh Phạm Thế Duyệt; sinh năm 2004.

Địa chỉ: Thôn Phùng Di, xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

2. Hết quĩ của viÖc ®×nh chØ gi¶i quyÖt vï ,n: Nguyªn ®-n cã quyÖn yªu cÇu khöi kiÖn l¹i theo qui ®Þnh t¹i kho¶n 1 §iÖu 218 cña Bé luËt tè tîng d©n sù. Hoàn trả chị Phạm Thị Thu 10.500.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền số AA/2021/0002421 ngày 21/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Về chi phí đo đạc, thẩm định, định giá tài sản: Bà Phạm Thị Thu phải chịu 15.000.000 đồng tiền phí đo đạc, thẩm định, định giá (Xác nhận ông Phạm Công Lanh - là bố đẻ chị Thu đã nộp đủ số tiền đo đạc, thẩm định, định giá 15.000.000 đồng cho chị Thu). Ông Nguyễn Đình Liệu, bà Nguyễn Thị Thúy phải chịu 12.744.000 đồng phí đo đạc, thẩm định, định giá lần 2 (Xác nhận ông Liệu đã nộp đủ số tiền đo đạc, thẩm định, định giá 12.744.000 đồng).

3. C,c ®-ng sù cã quyÖn kh,ng c,o, ViÖn kiÓm s,t cöng cÊp cã quyÖn kh,ng nghË quyÖt ®Þnh nËp trong thêi h¹n 07 ngËy kÓ t ngËy nhËn ®-íc quyÖt ®Þnh hoÆc kÓ t ngËy quyÖt ®Þnh ®-íc niªm yÖt theo qui ®Þnh cña Bé luËt tè tîng d©n sù.

N-i nhËn:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND huyện Quế Võ
- C,c ®-ng sù.
- L-u hã s-; VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Thảo

TOÀ ÁN NHÂN DÂN.....⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../...../QĐST-.....⁽²⁾

....., ngày..... tháng năm.....

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN.....

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông (Bà)

Thẩm phán (nếu Hội đồng xét xử gồm có 5 người): Ông (Bà)

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông (Bà)

2. Ông (Bà)

3. Ông (Bà)

Căn cứ vào các điều 217, 218, 219, 235 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Xét thấy⁽³⁾

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số.../.../TLST-...⁽⁴⁾ ngày... tháng... năm... về việc⁽⁵⁾, giữa:

Nguyên đơn:⁽⁶⁾

Địa chỉ:

Bị đơn:⁽⁷⁾

Địa chỉ:

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (nếu có).⁽⁸⁾

Địa chỉ:

2.⁽⁹⁾

3. Dương sự, ...⁽¹⁰⁾ có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

⁽¹¹⁾

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 46-DS:

(1) Ghi tên Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Tòa án ra quyết định là Tòa án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào

(ví dụ: Toà án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số **02/2017/QĐST - KDTM**).

(3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).

(4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số **50/2017/TLST-KDTM**).

(5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân”).

(6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).

(9) Tùy vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự (kể cả về tiền tạm ứng án phí).

(10) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu có).

(11) Phần cuối cùng của Quyết định cần phải có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành viên Hội đồng xét xử (Quyết định này phải lưu vào hồ sơ vụ án); Quyết định gửi cho các đương sự, cơ quan, tổ chức khởi kiện và Viện kiểm sát cùng cấp thì cần ghi như sau:

Nơi nhận:

- Đương sự, cơ quan, tổ chức khởi kiện;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)